TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày 25 tháng 10 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tặng, bà Lê Thị Anh Thư và bà Bùi Thị Lành.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tuấn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn H, sinh năm 1992 tại Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn 6, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng N và bà Hoàng Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/5/2021 đến ngày 04/6/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H:* Các Luật sư Lê Văn K và Trần Văn T - Văn phòng Luật sư A, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Tầng 5, C24 phố Lê Văn T (Khu đấu giá Vạn Phúc), phường V, quận H, thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Trịnh Văn V, sinh năm 1988; anh Trịnh Văn H, sinh năm 1987; ông Lê Văn H1, sinh năm 1960; có mặt anh H, vắng mặt anh V và anh H2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 29/5/2021, tại Tổ dân phố H, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam phát hiện Hoàng Văn H đang ôm trước ngực 01 thùng catton hình vuông, bên trong có 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Delites. Tiến hành kiểm tra, mở nắp đáy của nồi cơm điện, bên trong có 05 túi nilon trong suốt, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong các túi đều chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy. Lực lượng Công an đã đưa H về trụ sở Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm:

- 01 hộp giấy catton hình vuông có kích thước (30x30x30)cm, trên các mặt hộp có nhiều chữ, số, nhiều màu sắc, có hình nồi cơm điện, một bề mặt của hộp catton có dán 01 vỏ phong bì thư ghi *"From: E Hiếu Sài Gòn - 0903053385 Gửi: To: A Tuấn Cầu Câu Tử - Hà Nam 0983333745"* được dán đè bằng băng dính màu vàng. Mở hộp giấy catton bên trong có 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Delites có nắp đậy màu trắng, xung quanh thân màu xám. Kiểm tra, mở nắp đáy của nồi cơm điện phát hiện bên trong có 05 túi nilon trong suốt, miệng túi đều có kẹp nhựa viền màu đỏ, trong đó có 04 túi có kích thước (15x10)cm, bên trong mỗi túi có 01 túi nilon trong suốt miệng túi đều có kẹp nhựa viền màu đỏ kích thước (12x07)cm, bên trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi kích thước (10x07)cm bên trong có chứa các tinh thể màu trắng *(chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy)*. Các túi nilon này được đánh số thứ tự từ M1 đến M5 và được niêm phong trong hộp giấy hình chữ nhật kích thước (20x12x10)cm ký hiệu QT01; Chiếc nồi cơm điện trên cho vào hộp giấy hình vuông đóng lại như ban đầu và được niêm phong ký hiệu QT02.

- Thu trong túi quần phía trước bên trái H đang mặc 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; thu trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại bàn phím, vỏ nhựa màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

- Thu trong túi giả da màu đen Hoàng Văn H đeo trên người gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05; 02 sim điện thoại được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT06.

- Tạm giữ 01 túi giả da màu đen có quai đeo; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hoàng Văn H; 01 thẻ Ngân hàng Techcombank, tên chủ thẻ là Hoàng Văn H; 01 chùm chìa khóa có 02 chìa khóa bằng kim loại 01 miếng nhựa trên bề mặt có dán chữ và số P304.

Ngày 29/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Nam đã tiến hành kiểm tra và khai thác dữ liệu đối với 02 sim và 02 điện thoại di động đã thu giữ của H. Kết quả xác định: Điện thoại di động màn hình cảm ứng lắp sim số 0901372118 đã liên lạc với số 0963391820 (H khai là số của nhà xe liên lạc để nhận nồi cơm điện bên trong có ma túy); điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có lắp 02 sim số 0357143791 và số 0704962856 đã liên lạc với số 0971284897 lưu danh bạ mà "A dao1" (Theo H khai là số điện thoại của Hiếu). Sau khi khai thác đã tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu KT01, KT02, KT03.

Ngày 29/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định chất ma túy đối với chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong hộp giấy có ký hiệu QT01; trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định kỹ thuật số và điện tử đối với 02 sim điện thoại ký hiệu KT01, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng ký hiệu KT02 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia ký hiệu KT03 đã thu giữ của Hoàng Văn H.

Tại bản Kết luận giám định số 109/PC09-MT ngày 01/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

"Mẫu tinh thể màu trắng trong hộp ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 319, 350g (ba trăm mười chín phẩy ba trăm năm mươi gam) loại: Ketamine".

Tại bản Kết luận giám định số 4128/C09-P6 ngày 14/6/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

"Tìm thấy dữ liệu lịch sử cuộc gọi, các tin nhắn trong khoảng thời gian từ 29/3/2021 đến 29/5/2021 (theo thời gian thể hiện trên dữ liệu), cụ thể:

1. Trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1: Không tìm thấy lịch sử cuộc gọi, các tin nhắn lưu trữ trong 02 SIM.

2. Trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu A2:

- Tìm thấy: 182 cuộc gọi trong máy, 115 cuộc gọi trong ứng dụng Zalo, 299 tin nhắn SMS, 9432 tin nhắn trong ứng dụng Zalo, 6314 tin nhắn trong ứng dụng Facebook maseenger lưu trữ trong máy. Chi tiết thể hiện trong thư mục "A2" lưu trữ trong đĩa DVD kèm theo.

- Không tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong SIM kèm theo.

3. Trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu A3:

- Tìm thấy: 132 lịch sử cuộc gọi và 246 tin nhắn SMS lưu trữ trong máy. Chi tiết thể hiện trong thư mục "A3" lưu trữ trong đĩa DVD kèm theo.

- Không tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong 02 SIM kèm theo.

Tiến hành in dữ liệu trong đĩa DVD đồng thời khai thác nội dung và làm việc với H, kết quả: Không có thông tin liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy, Hoàng Văn H khai: Khoảng cuối năm 2020, khi làm nhân viên quán Massage tại thành phố Hồ Chí Minh có quen đối tượng tên H1, quê ở thành phố Hải Phòng nhưng không biết lai lịch cụ thể. Ngày 28/5/2021, H ra thành phố P để thăm bạn gái tên Thư nhà ở thành phố Hải Phòng, làm nhân viên quán Karaoke DuBai tại thành phố P nên thuê Phòng 304 nhà nghỉ Ngọc Sơn thuộc tổ dân phố T, phường L, thành phố P để nghỉ. Khoảng 07 giờ ngày 29/5/2021, khi đang ở nhà nghỉ Ngọc Sơn thì H1 dùng số điện thoại 0971284897 gọi vào số 0357143791 của H nói H nhận hộ nồi cơm điện từ xe khách đi qua thành phố P và hứa sẽ trả cho H 700.000 đồng tiền công và trả khoản nợ 1.300.000 đồng. H nghĩ trong nồi cơm điện có ma túy nên H1 mới trả công cao như vậy nhưng do cần tiền nên H đồng ý. Ngay sau đó, H1 nhắn tin cho H số điện thoại của nhà xe là 0963391820 và số điện thoại của người nhận là 0983333745 để H liên lạc nhận và chuyển nồi cơm điện. H lưu số điện thoại 971284897 của H1 vào danh bạ điện thoại với tên "A dao1". Sau đó, H gọi điện thoại cho anh Trịnh Văn V là người lái taxi có số điện thoại trước đó đến chở H nhưng anh V đang chở khách nên đã gọi điện cho anh trai là anh Trịnh Văn H cũng là lái xe taxi đến đón. H gọi điện cho nhà xe thì được nhà xe hẹn nhận hàng tại ngã tư Hồng Phú, thành phố P. H đi bộ từ nhà nghỉ Ngọc Sơn đến gần Bến xe tỉnh Hà Nam thì gặp anh H, H bảo anh H chở ra ngã tư Hồng Phú. Đến nơi, thấy có chiếc xe ô tô khách (không xác định được hiển kiểm soát) đang đỗ cách vị trí xe ô tô taxi khoảng 200m, H xuống xe, đi bộ đến gần vị trí xe ô tô khách thì phụ xe khách nói "Em nhận đồ à", H trả lời "Vâng", người phụ xe liền đưa cho H 01 thùng catton hình vuông trên bề mặt có hình nồi cơm điện và dán một phong bì thư bằng băng dính màu vàng, trên phong bì có ghi tên người nhận, người gửi kèm theo số điện thoại. H nhận, ôm thùng catton đi bộ về phía xe ô tô taxi đang đỗ chờ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Kết quả điều tra xác định:

Chủ thuê bao số điện thoại 0901372118 (H dùng liên lạc với nhà xe) mang tên Nguyễn Thành P, sinh năm 1984, trú tại xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; số điện thoại 0357143791 (H dùng liên lạc với H1) mang tên Nguyễn Văn C - sinh năm 1997, trú tại xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; số điện thoại 0971284897 (H khai là số điện thoại của H1 dùng liên lạc với H) mang tên Nguyễn Khắc H, sinh năm 1963, trú tại phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định; số điện thoại 0963391820 (H khai là số điện thoại của nhà xe) mang tên Bùi Ngọc L, sinh năm 1982, trú tại xã A, huyện H, tỉnh Bình Định; số điện thoại 0983333745 (ghi trên phong bì thư dán bên ngoài thùng catton, bên trong có nồi cơm điện chứa ma túy) mang tên Nguyễn Chí T, sinh năm 1985, trú tại tổ 41, phường L, thành phố Đ, thành phố Hồ Chí Minh; số điện thoại 0903053385 (ghi trên phong bì thư dán bên ngoài thùng catton, bên trong có nồi cơm điện chứa ma túy) mang tên Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1995, trú tại thôn 3, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

Anh Nguyễn Thành P khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại 0901372118, không quen biết và không tham gia vào việc vi phạm pháp luật của H; xác minh tại phường Q, thành phố N không có người tên là Nguyễn Khắc H; Nguyễn Văn C, Huỳnh Văn Đ, Bùi Ngọc L và Nguyễn Chí T hiện không có mặt tại địa phương.

Anh Trịnh Văn H, anh Trịnh Văn V và anh Lê Văn H (chủ nhà nghỉ Ngọc Sơn) không biết Hoàng Văn H vận chuyển trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKS-P1 ngày 27 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Hoàng Văn H về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 250; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 35 và Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2021; Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động bên trong có lắp thẻ sim Mobifone, Viettel và 01 nồi cơm điện thu của bị cáo; trả lại cho bị cáo 03 sim điện thoại Mobifone, 01 túi giả da, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng TECHCOMBANK và số tiền 1.000.000đồng. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Về quan điểm của Kiểm sát viên cho rằng tại phiên tòa bị cáo chưa thành khẩn khai báo nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không thỏa đáng, bởi lẽ, tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các vấn đề khác nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản như trong Cáo trạng và nhất trí với quan điểm của người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản đúng như trong bản Cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng, đồ vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 29/5/2021, tại Tổ dân phố H, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang Hoàng Văn H đang vận chuyển trái phép 319,350 gam Ketamine để lấy tiền công.

Hnh vi nêu trên của bị cáo Hoàng Văn H đã phạm vào tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố Hoàng Văn H là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Thời gian gần đây, các tội phạm về ma túy trên phạm vi cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Hà Nam nói riêng diễn biến phức tạp, mức độ ngày càng nghiêm

trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo Hoàng Văn H đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận cơ bản đúng như trong bản Cáo trạng; gia đình bị cáo có công với cách mạng, có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, có cụ nội (cụ H) và hai ông là liệt sỹ, có cụ nội (cụ N) được tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Như vậy, quan điểm của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp, có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, xét thấy phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với động cơ, mục đích thu lời bất chính nên cần phải phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự

[5] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 chùm chìa khóa có 02 chìa và 01 miếng nhựa trên bề mặt có dán chữ và số P304 là đồ vật của nhà nghỉ Ngọc Sơn nhưng ông Lê Văn H là chủ nhà nghỉ có ý kiến không nhận lại, vì vậy tịch thu tiêu hủy; 02 chiếc điện thoại di động có lắp sim Mobifone, sim Viettel và 01 nồi cơm điện thu giữ của bị cáo H là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền 1.000.000đồng, 01 túi giả da màu đen, 03 sim điện thoại Mobifone có số thuê bao lần lượt là: 0903121489, 0909205678, 0704962856, 01 thẻ ngân hàng TECHCOMBANK và 01 căn cước công dân là tài sản, giấy tờ của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, riêng số tiền 1.000.000đồng quản lý để đảm bảo thi hành án.

[6] Về các vấn đề khác:

Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh Hà Nam không xử lý đối với anh Trịnh Văn H, anh Trịnh Văn V, anh Lê Văn H và anh Nguyễn Thành P là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với đối tượng tên H1 và người phụ xe, do không có thêm thông tin gì khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ; đối với Nguyễn Văn C, Huỳnh Văn Đ, Bùi Ngọc L và Nguyễn Chí T, hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan Điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau là bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên**,**

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 và Điều 50 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2021.

2. Về hình phạt bổ sung:

Phạt bị cáo Hoàng Văn H số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy Ketamine cùng bao gói thu giữ, được đựng trong 01 hộp giấy niêm phong số 109/PC09-MT, một mặt có ghi: "Mẫu vật hoàn trả QT01", xung quanh hộp tại các mép dán có 06 chữ ký, 03 dòng chữ ghi họ tên Nguyễn Thị Lan H, 03 dòng chữ ghi họ tên Vũ Văn T, 06 hình dấu tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, tình trạng hộp niêm phong còn nguyên vẹn; 01 chùm chìa khóa có 02 chìa bằng kim loại và 01 miếng nhựa trên bề mặt có dán chữ và số P304.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng màu trắng, có số IMEI1: 353730396041142; IMEI2: 353730396159746, bên trong lắp 01 sim Mobifone trên sim có dãy số 840115115027 có số thuê bao 0901372118; 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Nokia đã cũ, vỏ bằng nhựa màu xanh, loại bàn phím, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0357143791, trên sim có dãy số: 89840480000080613909 của bị cáo Hoàng Văn H**;** 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Delites có nắp đậy màu trắng, xung quanh thân màu xám đựng trong 01 hộp giấy niêm phong kích thước khoảng (30x30x30)cm ký hiệu QT02, một mặt có ghi: "Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn H", xung quanh hộp tại các mép dán có 62 chữ ký, 06 dòng chữ ghi họ tên Trần Văn H, 12 dòng chữ ghi họ tên Nguyễn Trung K, 13 dòng chữ ghi họ tên Mai H, 10 dòng chữ ghi họ tên Trịnh Văn H, 14 dòng chữ ghi họ tên Hoàng Văn H, 06 dấu chức danh Phó trưởng Công an phường Thiếu tá Nguyễn Văn H và 29 hình dấu tròn, đỏ của Công an phường T, Công an TP P, tỉnh Hà Nam. Tình trạng hộp niêm phong còn nguyên vẹn.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H: 03 sim điện thoại Mobifone lần lượt có các dãy số trên sim là: 840120115181332, 8401201151397156, 84011811922742 90WD, có số thuê bao lần lượt là 0903121489, 0909205678, 0704962856; 01 căn cước công dân số 044092001932 mang tên Hoàng Văn H, do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 01/3/2018; 01 thẻ rút tiền ngân hàng TECHCOM BANK có dãy số dập nổi trên thẻ lần lượt là 9704079952252694 mang tên HOANG VAN HA; 01 túi giả da màu đen đã cũ, có quai đeo trên bề mặt túi in dòng chữ GUCCI và 1.000.000đồng (Một triệu đồng). Riêng số tiền 1.000.000đồng (Một triệu đồng) tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam và theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản số 41 lập ngày 05/10/2021 giữa đơn vị trả tiền: Công an tỉnh Hà Nam và đơn vị nhận tiền: Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, có quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải